

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết tại Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ trưởng, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 3 Điều 2 Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN quy định “Căn cứ định mức quy định tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết tắt là Hội đồng nhân dân cấp

tinh) quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này”.

Căn cứ khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN quy định “*Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này”.*

2. Cơ sở thực tiễn

Từ khi áp dụng nội dung và mức chi thực hiện Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 21/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, UBND tỉnh Cà Mau đã phê duyệt 34 đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh (năm 2025: 20 đề tài, dự án; năm 2026: 14 đề tài, dự án). Các đề tài, dự án được triển khai ứng dụng mang lại hiệu quả thiết thực như: cung cấp cơ sở dữ liệu, luận cứ khoa học, phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực; cung cấp các giải pháp, biện pháp thực hiện nhằm hoàn thiện quy trình công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm ứng dụng vào sản xuất và đời sống; một số đề tài gắn với đào tạo, nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm của cán bộ tham gia làm công tác tham mưu, quản lý chuyên ngành. Các kết quả nghiên cứu, ứng dụng, triển khai đã đóng góp tích cực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, hiện nay mức chi theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND chưa đảm bảo để thu hút các tổ chức, các nhà khoa học tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể: Năm 2025, với 20 nhiệm vụ được phê duyệt có 03 nhiệm vụ phải thông báo tuyển chọn lần 2 và 01 nhiệm vụ phải thông báo lần 3 do không có tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện; năm 2026, có 02 nhiệm vụ phải thông báo lần 2, do không có tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh thời gian qua chưa thu hút được nhiều tổ chức, nhà khoa học, chuyên gia giỏi tham gia thực hiện, dẫn tới kết quả nghiên cứu đạt hiệu quả chưa cao, chưa tạo được đột phá trong phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Về công tác tổ chức các Hội đồng tư vấn trong quá trình xác định và triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh thời gian qua chưa huy động các chuyên gia, nhà khoa học trình độ cao tham gia. Việc mời các chuyên gia, nhà khoa học giỏi tham gia các Hội đồng tư vấn gặp khó, ít được sự thống nhất (*một trong những nguyên nhân là do chế độ thù lao chưa tương xứng với công nghiên cứu và trách nhiệm khi tham gia tư vấn tại các Hội đồng*).

Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND không còn phù hợp với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý và thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo mới hiện nay; chưa bao quát được các hoạt động về đổi mới sáng tạo.

Với nhu cầu cấp thiết trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Cùng với các Nghị quyết trụ cột có liên quan, tạo khung chính sách mới để thúc đẩy tăng trưởng dựa trên năng suất, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế số. Để triển khai thực hiện có hiệu quả và tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội rất cần Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh với mức thù lao phù hợp với biến động giá cả thị trường để thu hút các chuyên gia, nhân tài, nhà khoa học giỏi tham gia các Hội đồng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh để đảm bảo chất lượng nghiên cứu.

Từ thực tiễn nêu trên, để đảm bảo cơ sở pháp lý, tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động trong việc lập dự toán, phân bổ, chấp hành dự toán và thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đảm bảo thống nhất trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết nhằm mục đích làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động trong việc lập, phân bổ, chấp hành dự toán và thanh quyết toán kinh phí quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Tạo cơ sở pháp lý triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

Văn bản được xây dựng, ban hành phải đảm bảo đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đáp ứng tình hình thực tiễn tại địa phương.

Mức chi ngân sách nhà nước trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không được cao hơn mức chi tối đa quy định tại

Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN và Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN. Trong đó, mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh bằng 100% của mức chi Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN, cấp cơ sở bằng 80% mức chi cấp tỉnh. Định mức trên nhằm khuyến khích các chuyên gia, các nhà khoa học tham gia vào các Hội đồng tư vấn; tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị quản lý nhiệm vụ trong việc mời các chuyên gia tham gia các Hội đồng tư vấn triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Bởi vì, để có ý kiến nhận xét, đánh giá trong các Hội đồng tư vấn, thành viên Hội đồng cần dành nhiều thời gian nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ và có ý kiến đóng góp xác đáng giúp cho nhiệm vụ đạt hiệu quả tốt nhất khi triển khai thực hiện. Đặc biệt là hồ sơ của các Hội đồng tư vấn đều thuộc loại hồ sơ lưu vĩnh viễn (theo Thông tư số 03/2025/TT-BKHCN ngày 15/5/2025) và các thành viên Hội đồng phải chịu trách nhiệm vĩnh viễn với ý kiến nhận xét, đánh giá của mình. Vì vậy nên có mức thù lao phù hợp để áp dụng tương xứng với công việc các thành viên Hội đồng tư vấn đảm nhiệm.

Mức chi nội dung nghiên cứu để thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (định mức thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo) cấp tỉnh bằng 80% của mức chi Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN; cấp cơ sở bằng 80% của mức chi cấp tỉnh. Để khuyến khích các nhà khoa học, các chuyên gia tham gia nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ các ngành, địa phương phát triển, dẫn dắt tăng trưởng kinh tế của tỉnh, phấn đấu đạt chỉ tiêu tăng trưởng hai con số trong thời gian tới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết tại Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ trưởng; Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xây dựng dự thảo hồ sơ Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau (tại Công văn số 1721/UBND-NC ngày 04/02/2026).

Cơ quan được giao chủ trì tiến hành soạn thảo và lấy ý kiến các đơn vị có liên quan, đăng Cổng Thông tin điện tử tỉnh lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động đối với dự thảo Nghị quyết.

Hồ sơ Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 584/BC-STP ngày 29/4/2026 và cơ quan tham mưu tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số 261/BC-SKHCN ngày 05/5/2026.

Dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Công văn số 6557/UBND-KGVX ngày 06/5/2026); cơ quan chuyên môn tiếp thu, hoàn chỉnh (tại Báo cáo số 283/BC-SKHCN ngày 12/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ) đảm bảo đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây viết tắt là Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN), khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây viết tắt là Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN).

1.2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết gồm có 07 Điều, bao gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi quản lý hoạt động nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

Điều 3. Nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh

Điều 4. Nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Điều 7. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết nhằm cụ thể nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau, bao gồm: Chi hoạt động của các Hội đồng; tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh được xây dựng bằng 100% mức chi theo quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN và cấp cơ sở bằng 80%

cấp tỉnh. Chi kiểm tra đánh giá trong kỳ và đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đánh giá tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; kiểm tra, đánh giá sau khi giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi hội nghị, hội thảo khoa học phục vụ công tác quản lý nhiệm vụ, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo quy định đối với chi hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi thù lao các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chủ nhiệm chương trình áp dụng theo mức chi cho thành viên hội đồng của Hội đồng tư vấn đánh giá khả năng ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi thông báo kế hoạch tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên các phương tiện truyền thông; chi đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập, chương trình, chính sách, chiến lược, kế hoạch về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 05 năm... được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh và các quy định có liên quan.

Quy định nội dung và mức chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh xây dựng bằng 80% mức chi theo quy định tại Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN, cấp cơ sở xây dựng bằng 80% cấp tỉnh. Chi thuê chuyên gia trong nước và chuyên gia ngoài nước phối hợp nghiên cứu, triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi mua nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, mẫu vật, dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng, năng lượng, tài liệu, số liệu, sách, báo, tạp chí tham khảo, quyền sở hữu và sử dụng đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ, mua quyền truy cập cơ sở dữ liệu phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi sửa chữa, mua sắm, thuê tài sản (hoặc cơ sở vật chất, trang thiết bị) phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi công tác tổ chức và phí tham gia hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học, công tác phí trong nước và ngoài nước; hợp tác quốc tế (đoàn ra, đoàn vào) phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi dịch vụ thuê ngoài phục vụ quá trình thực hiện; Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu; chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, in ấn; phí công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế; chi tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi tư vấn xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và nước ngoài đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi phổ biến, tuyên truyền kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi cho tổ chức chủ trì để thực hiện công tác quản lý chung nhiệm vụ; chi thực hiện các nhiệm vụ đổi mới sáng tạo để ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo; chi hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ; hoạt động phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh và các quy định có liên quan.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH:

Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp thu và điều chỉnh trực tiếp vào dự thảo Nghị quyết, cụ thể một số nội dung mới so với bản gửi thẩm định:

- Tại Điều 2:

+ Tại điểm c khoản 6 bổ sung viện dẫn quy định “Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí (sau đây viết tắt là Thông tư số 140/2025/TT-BTC)”

+ Bổ sung khoản “7. Chi thông báo kế hoạch tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên các phương tiện truyền thông (báo giấy, báo hình, báo điện tử và các phương tiện truyền thông khác); chi đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập, chương trình, chính sách, chiến lược, kế hoạch về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 05 năm thực hiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 7 Điều 4 Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN. Riêng nội dung chi thù lao cho Hội đồng tư vấn đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập, chương trình, chính sách, chiến lược thực hiện theo quy định tại mục 4 điểm a khoản 1 Điều này” để đầy đủ nội dung chi theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

- Tại Điều 3: Bổ sung nội dung quy định “đối với các chức danh hoặc nhóm chức danh khác, mức chi thù lao tối đa không quá 0,8 lần mức chi của chủ nhiệm và hệ số lao động khoa học của các chức danh áp dụng theo quy định tại Điều 9 thông tư số 39/2025/TT-BKHCN” và bỏ đoạn “Mức chi cụ thể của các chức danh hoặc nhóm chức danh, áp dụng theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN” cho phù hợp.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Nguồn lực, điều kiện đảm bảo

Trong quá trình phối hợp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương, cũng như các yêu cầu, điều kiện và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan đã chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết khi Nghị quyết được ban hành và triển khai thực hiện trong thực tế, cụ thể:

- Nguồn ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng năm của tỉnh.

- Nguồn kinh phí của các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp đối ứng để thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Dự kiến thời gian ban hành

Thời gian dự kiến trình thông qua: Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp chuyên đề giữa năm 2026.

(Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định số 584/BC-STP ngày 29/4/2026 của Sở Tư pháp; (3) Báo cáo số 261/BC-SKHCN ngày 05/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo số 283/BC-SKHCN ngày 12/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, điều chỉnh theo góp ý của thành viên UBND tỉnh; (5) Các văn bản có liên quan qua iO).

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&CN, Tài chính, Tư pháp;
- Phòng: KGVX (B₀₇), NC, KT-TH;
- Lưu: VT, KP98/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân